

Hà nội, ngày 13 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội
Năm 2018

- Căn cứ Luật doanh nghiệp Số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội;
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm Soát được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Cổ phần May Hà nội;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Kiểm soát Tổng công ty;
- Căn cứ Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và nhiệm vụ giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2018 của Tổng Công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 của Tổng Công ty và Báo cáo kiểm toán do Công ty TNHH kiểm toán An Việt thực hiện,

Thay mặt Ban kiểm soát, Tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Tổng Công ty cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2017 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2017, Ban kiểm soát đã thực hiện các hoạt động :

- Thu thập, thẩm định các tài liệu và báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm kiểm toán. Lập báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tình hình triển khai kế hoạch SXKD. Tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Xem xét các báo cáo sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng, tổng kết năm của Tổng giám đốc, kiểm tra các Báo cáo tài chính hàng quý và báo cáo của tổ chức kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính của Tổng Công ty.
- Tham gia một số cuộc họp về tình hình bán hàng, dự trữ tồn kho, quản lý vốn và chi phí.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA TỔNG CÔNG TY

A. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2017

Căn cứ các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch SXKD năm 2017 đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua, tình hình thực hiện năm 2017 như sau:

Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017	% so sánh	
				TH/ kế hoạch	TH/ năm 2016
1. Tổng doanh thu	Tr đồng	948.466	1.221.957		129%
- Doanh thu thuần	Tr đồng	901.787	1.177.823	127%	130%
- Doanh thu hoạt động TC	Tr đồng	18.443	21.744		118%

- + Doanh thu may: 263.585 triệu đồng
- + Doanh thu thương mại khác: 41.587 triệu đồng
- Doanh thu hoạt động tài chính: 21.743 triệu đồng (118% so với năm 2016)
- Thu nhập khác: 22.390 triệu đồng (79% so với năm 2016). Trong đó: 21.746 triệu đồng thu từ hoàn nhập dự phòng phải trả dài hạn.

3. CHI PHÍ

Công ty đã hạch toán đầy đủ các khoản chi phí theo quy định và trích lập dự phòng các khoản rủi ro để đảm bảo an toàn tài chính, năm 2017 đã trích lập dự phòng: 10.919 triệu đồng. Bao gồm:

- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho: 4.723 triệu đồng
- Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn: 2.732 triệu đồng
- Dự phòng công nợ phải thu khó đòi: (276) triệu đồng
- Trích lập dự phòng tiền lương: 3.740 triệu đồng

4. LỢI NHUẬN

- Lợi nhuận trước thuế đạt 38.199 triệu đồng (bằng 85% kế hoạch và 118% so với năm 2016)
- Lợi nhuận sau thuế đạt 32.342 triệu đồng (bằng 117% so với năm 2016)

Trong đó:

- Lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh: 16.049 triệu đồng.
- Lợi nhuận khác: 22.149 triệu đồng. Trong đó: 21.746 triệu đồng thu nhập từ hoàn nhập dự phòng phải trả dài hạn.

5. SO SÁNH VỚI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

T T	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Thực hiện 2016	Nghị quyết ĐH 2017	Thực hiện 2017	So sánh (%)	
						Kế hoạch	2016
1	Tổng doanh thu	Triệu đ	901.788	924.000	1.177.823	127%	130%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	32.272	45.000	38.199	85%	118%
3	Lao động	Người	2.735	2.900	2.700	93%	98.7%
4	Thu nhập b/q (Người/tháng)	1000đ	6.158	6.000	6.700	112%	108.8%
6	Cổ tức hàng năm (dự kiến)	%	10	8-10	10	100.0%	100.0%

So sánh về tỷ trọng:

- Chỉ tiêu Doanh thu đạt 127% so với kế hoạch và bằng 130% so với năm 2016.
- Chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế đạt 85% so với kế hoạch và bằng 118% so với năm 2016.
- Lao động giảm 7% so với kế hoạch. Thu nhập bình quân đầu người tăng 12% so với kế hoạch và tăng 8,8% so với năm 2016.
- Cổ tức đảm bảo thực hiện như kế hoạch đề ra.

B. KIỂM SOÁT, GIÁM SÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Năm tài chính của Tổng Công ty bắt đầu từ ngày 01/01/2017, kết thúc ngày 31/12/2017 theo báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán An Việt . Ban kiểm

soát ghi nhận Báo cáo kiểm toán năm 2017 do Công ty kiểm toán lập đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tổng công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình luân chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2017 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	So sánh		Tỷ trọng	
	VND	VND	Tuyệt đối	Tương đối	Năm 2016	Năm 2017
A	1	2	3 = 2 - 1	4 = 2 / 1	5	6
A. Tài sản ngắn hạn	621.606	514.398	(107.208)	83%	45%	33%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	62.174	98.905	36.731	159%	4%	6%
II. Đầu tư TC ngắn hạn		67.000	67.000			4%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	386.015	148.523	(237.492)	38%	28%	10%
IV. Hàng tồn kho	132.121	176.694	44.573	134%	9%	11%
V. Tài sản ngắn hạn khác	41.297	23.276	(18.021)	56%	3%	2%
B. Tài sản dài hạn	771.314	1.059.754	288.440	137%	55%	67%
II. Tài sản cố định	434.833	726.948	292.115	167%	31%	46%
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	191.943	194.711	2.768	101%	14%	12%
V. Tài sản dài hạn khác	144.537	138.095	(6.442)	96%	10%	9%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.392.920	1.574.152	181.232	113%	100%	100%
A. Nợ phải trả	995.552	1.305.368	309.816	131%	71%	83%
I. Nợ ngắn hạn	494.085	693.582	199.497	140%	35%	44%
II. Nợ dài hạn	501.467	611.786	110.319	122%	36%	39%
B. Vốn chủ sở hữu	397.368	268.784	(128.584)	68%	29%	17%
I. Vốn chủ sở hữu	260.437	268.784	8.347	103%	19%	17%
II Nguồn vốn đầu tư XDCB	136.932		(136.932)		10%	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.392.920	1.574.152	181.232	113%	100%	100%

NHẬN XÉT CHUNG

- Cơ cấu tài sản và nguồn vốn của Tổng công ty đang mất cân đối: Vốn CSH chỉ chiếm 17%/ tổng nguồn vốn. Nợ phải trả chiếm tỷ lệ 83%/ tổng nguồn vốn. Tài sản ngắn hạn tỷ trọng 33%/Tổng tài sản trong khi nợ ngắn hạn tỷ trọng 44%/tổng nguồn vốn.
- Tài sản dài hạn khác của Tổng công ty: 138.095 triệu đồng, bao gồm 83.294 triệu đồng là tiền thuê đất tại Khu công nghiệp Đồng Văn; 41.374 triệu đồng tiền thuê tài sản của Công ty Ý Việt và 13.427 triệu đồng là công cụ dụng cụ xuất dùng.
- Các khoản rủi ro về nợ phải thu khó đòi, hàng tồn kho, đầu tư tài chính dài hạn đã được lập dự phòng theo đúng quy định.
- Tổng công ty luôn cân đối dòng tiền đảm bảo trả nợ vay Ngân hàng đúng hạn.

Các chỉ số cơ bản về hiệu quả SXKD và tài chính

Khoản mục	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Tỷ lệ % 2017/2016
1. Chỉ số khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1.26	0.74	59%
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.99	0.49	50%
2. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay tài sản (DTT/Tổng tài sản)	vòng	0.65	0.75	115%

Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017	% so sánh	
				TH/ kế hoạch	TH/ năm 2016
- Doanh thu khác	Tr đồng	28.236	22.390		79%
2. Chi phí		916.195	1.183.756		129%
- Giá vốn hàng bán	Tr đồng	832.361	1.098.075		132%
- Chi phí hoạt động TC	Tr đồng	27.950	41.338		148%
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	Tr đồng	18.264	36.739		201%
- Chi phí bán hàng	Tr đồng	12.918	21.173		164%
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr đồng	42.550	22.930		54%
- Chi phí khác	Tr đồng	416	240		57%
3. Lợi nhuận					
- Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	32.272	38.199	85%	118%
+ LN thuần từ Hoạt động KD	Tr đồng	4.452	16.049		360%
+ LN khác	Tr đồng	27.820	22.150		79%
-Thuế TNDN	Tr đồng	4.635	5.856		126%
- LN sau thuế TNDN	Tr đồng	27.637	32.342		117%

NHẬN XÉT CHUNG:

So với năm 2016, tình hình kinh tế thế giới năm 2017 diễn biến theo chiều hướng tích cực hơn. Tăng trưởng kinh tế Mỹ năm 2017 đạt hơn 3%, phù hợp với dự báo từ quý 2/2017. Xuất khẩu dệt may của các quốc gia cũng phần nào khởi sắc hơn so với năm 2016.

Toàn ngành Dệt may Việt Nam đạt kim ngạch xuất khẩu 31, tỷ USD tăng hơn 10% so với năm 2016 đúng mục tiêu đề ra là tăng trưởng xuất khẩu trên 10%. Trong đó, xuất khẩu đi thị trường Mỹ tăng 7%, xuất khẩu đi thị trường Châu Âu tăng 9,2%, xuất khẩu đi thị trường Nhật Bản tăng 6,1%, xuất khẩu đi thị trường Hàn Quốc tăng 11,8%, xuất đi thị trường Trung quốc tăng 21,2%.

Trong bối cảnh chung, tình hình sản xuất kinh doanh năm 2017 của Tổng Công ty CP Dệt may Hà nội cũng không tránh khỏi khó khăn, đơn hàng May có kết cấu phức tạp, giá gia công rất cạnh tranh, ngành sợi gặp khó khăn lớn nhất là biến động của giá nguyên liệu và giá bán đầu ra phụ thuộc nhiều vào thị trường Trung Quốc. Về chủ quan, nguồn lao động trực tiếp cho sản xuất luôn khan hiếm, việc tuyển dụng rất khó khăn và không đáp ứng đủ nhu cầu như Sợi Bắc ninh, May Đồng văn. Các đơn hàng May tuy nhiều nhưng tỷ trọng hàng FOB còn thấp (chủ yếu vẫn làm CM)

Mặc dù còn nhiều khó khăn và thách thức do khách quan và chủ quan, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng công ty và tập thể CBCNV đã rất nỗ lực tìm nhiều giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017, cụ thể như sau:

1. SẢN XUẤT

- Sản lượng Sợi qui đổi NE30 bình quân/ tháng: 1.183 tấn/tháng (bằng 98% kế hoạch và 166% so với năm trước – do năm 2017 TCT đưa NM SĐV1 vào sản xuất).

2. DOANH THU

- Doanh thu bán hàng: đạt 1.177 triệu đồng (bằng 106% kế hoạch và 130% so với năm 2016)

Trong đó: + Doanh thu sợi: 872.651 triệu đồng

Khoản mục	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Tỷ lệ % 2017/2016
3. Chỉ số nợ và cân đối vốn				
Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	2.51	4.86	194%
4. Chỉ số Hiệu quả SXKD				
Lợi nhuận thuần/ Tổng Doanh thu	%	3.06%	2.75%	90%
Lợi nhuận thuần/ Tổng tài sản (ROA)	%	1.98%	2.05%	104%
Lợi nhuận thuần/ Vốn CSH (ROE)	%	6.95%	12.03%	173%

NHẬN XÉT:

- Khả năng thanh toán của công ty ngày càng giảm sút và mất cân đối, năm 2017 không an toàn bằng năm 2016;
- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: vòng quay tài sản thấp (mỗi đồng tài sản tạo 0,75 đồng doanh thu mặc dù chỉ tiêu này so với năm 2016 đã tăng 15%)
- Hệ số nợ phải trả 4.86 lần (năm 2016 là 2.51 lần), mức an toàn phải dưới 3%. Do năm 2017 đã tạm hạch toán tăng nguồn tiền chuyển mục đích sử dụng đất 136 tỷ vào nợ phải trả dài hạn (theo yêu cầu của Tập đoàn DMVN). Tổng công ty đang đề nghị tăng vốn.
- Về chỉ tiêu hiệu quả hoạt động SXKD : Lợi nhuận thuần/Tổng doanh thu giảm so với 2016, Lợi nhuận thuần/Tổng tài sản và trên vốn chủ tăng so với 2016.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH

- Năm 2017, Hội đồng quản trị đã ban hành các nghị quyết về kiện toàn bộ máy cơ cấu tổ chức của Tổng công ty, củng cố sắp xếp quản trị lại các nhà máy. Đã thoái vốn của Hồng lĩnh và tăng vốn của Dệt kim vinatex thành Công ty con chiếm tỷ lệ đầu tư 51%

- Cơ quan điều hành đã tổ chức tốt việc phân tích quản trị hoạt động làm căn cứ giúp HĐQT và cơ quan TGD thực hiện chỉ đạo tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD, tập trung và ổn định cho mọi hoạt động, đúng theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ TCTy. Mặc dù đối mặt với rất nhiều khó khăn, nhưng hoạt động của Tổng công ty đã có hiệu quả hơn.

- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý của Tổng công ty, Ban kiểm soát không thấy gì bất thường trong hoạt động của HĐQT.

- Tất cả hoạt động của Tổng Công ty đều phù hợp với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác báo cáo và công bố thông tin đúng theo quy định của pháp luật đối với mô hình công ty đại chúng

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

- HĐQT và cơ quan điều hành đã thực hiện nghiêm túc về việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát được tiếp cận thông tin, tài liệu để kiểm tra tính xác thực của thông tin. Các thành viên Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin, biên bản, báo cáo tài chính.

- Giữa BKS và HĐQT và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Tổng Công ty, của cổ đông và theo đúng các quy định của pháp luật, quy chế quản trị nội bộ của Tổng Công ty.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Hội đồng quản trị Tổng Công ty cần có những giải pháp mạnh về thị trường, đặc biệt là thị trường xuất khẩu cho mặt hàng sợi, tránh phụ thuộc vào thị trường Trung quốc. Tập trung phát triển chuỗi cung ứng Sợi- Dệt- nhuộm – May để tăng tỷ trọng FOB của lĩnh vực May 50%/KH đặt ra.

- Ban lãnh đạo Tổng Công ty cần có biện pháp nhằm đạt được các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông và Tập đoàn cũng như Tổng công ty Dệt may Miền bắc đã giao.

- Công tác quản trị sản xuất cũng cần được sắp xếp, bố trí hợp lý nhằm giảm chi phí tối đa và nâng cao năng suất lao động, tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Hoàn tất các thủ tục quyết toán, kiểm toán đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định.

- Tổng Công ty tiếp tục đề nghị Tập đoàn Dệt may Việt nam cho hạch toán tăng vốn từ nguồn tiền chuyển mục đích sử dụng đất.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

Trong năm 2018, Ban kiểm soát sẽ tập trung thực hiện các nhiệm vụ quan trọng sau:

1, Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, tình hình triển khai kế hoạch SXKD, tình hình thực hiện các quy chế, quy định, nghị quyết, quyết định của HĐQT.

2, Thực hiện thẩm định các báo cáo năm 2018 của Tổng công ty, lập và trình Báo cáo của Ban Kiểm soát tại kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Lê Thị Bích Ngọc